

Phan Thiết, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:** Bà Phạm Phong Lan
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Trần Thị Thanh Nga
Ông Nguyễn Văn Đô
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Ngô Thái Hà, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.
- **Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Hường - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 287/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, về việc “*Ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Bà Lê Thị Trí A và ông Nguyễn Tấn B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận vào ngày 18 tháng 10 năm 1995, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/95.

Tại phiên tòa, bà A và ông B đã thỏa thuận được các vấn đề sau đây:

Về quan hệ hôn nhân: Ông B tự nguyện đồng ý thuận tình ly hôn với bà A.

Về con chung: Bà A và ông B có ba con Nguyễn Thảo D, sinh ngày 17/9/1992, Nguyễn Thành E, sinh ngày 08/10/1993 và Nguyễn Thành F, sinh ngày 14/8/1999, các cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Xét thấy, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

* D đơn: Bà Lê Thị Trí A – sinh năm 1975

Trú tại: khu phố 6, phường C, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn B – sinh năm 1971

Trú tại: khu phố 6, phường C, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Trí A và ông Nguyễn Tấn B thuận tình ly hôn.

- Về án phí: Bà Lê Thị Trí A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0009598 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết. Bà A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Thành Phố Phan Thiết;
- Thi hành án dân sự Phan Thiết;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Phong Lan